

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày: 01/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đào Văn Hoàn và bà Trần Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/HSST ngày 07/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST- HS ngày 19/02/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 2002 tại xã C, huyện T, tỉnh H; nơi cư trú: thôn V, xã C, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Đoàn Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại:

-. Chị Vương Thị P, sinh năm 1991; địa chỉ: khu N, thị trấn L, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

-. Anh Nguyễn Văn U, sinh năm 1985; địa chỉ: khu N, thị trấn L, huyện C, tỉnh H (vắng mặt).

2. Người làm chứng: ông Đào Văn S, sinh năm 1965; ông Đào Văn D, sinh năm 1960; ông Trần Văn T, sinh năm 1971; ông Đỗ Văn L, sinh năm 1978

(đều vắng mặt); bà Đoàn Thị N, sinh năm 1978 (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên tháng 12/2023, Nguyễn Văn Huy đã thực hiện các hành vi sau:

Hành vi thứ nhất: Tối ngày 14/12/2023, H đi bộ lang thang trong khu Thống Nhất, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng tìm tài sản hơ hờ để lấy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn nhà chị Vương Thị V, quan sát thấy cổng không khóa, xung quanh không có người; H mở cổng đi vào trong sân thấy chiếc xe đạp thể thao màu đen, khung có chữ CORTEZ nên H đã dắt xe đạp ra đường, rồi đạp đến khu cầu vượt gần cay xăng khu công nghiệp Đại An và ngủ ở ghế đá. Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2023, H đi xe đến cửa hàng mua bán xe đạp của ông Đào Văn S ở phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương bán được 800.000đ. Sau đó ông S bán lại cho ông Trần Văn T cùng phường Tứ Minh với giá 1.400.000đ.

Hành vi thứ hai: Sáng ngày 20/12/2023, H lại đi bộ lang thang trong khu Thống Nhất, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng tìm tài sản hơ hờ để lấy. Khoảng 06 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn quán cà phê Phố của anh Nguyễn Văn U, quan sát thấy quán cà phê bật đèn, trong quán không có người; H đẩy cửa kính đi vào bên trong quán thấy có chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu MINGU màu trắng đen nên H dắt chiếc xe đạp ra ngoài đường, rồi đạp xe đến cửa hàng mua bán xe đạp của ông Đỗ Văn L ở phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương bán được 1.100.000đ;

Toàn bộ số tiền bán 02 chiếc xe đạp trên, H đã chi tiêu hết. Ngày 20/12/2023, bà V và ông U đều có đơn trình báo và cung cấp đoạn video có hình ảnh H. Ông T giao nộp 01 xe đạp thể thao màu đen, nhãn hiệu CORTEZ. Ông L giao nộp 01 xe đạp thể thao, nhãn hiệu MINGU, màu trắng đen.

Kết luận định giá tài sản số 50/KL- HĐĐG- TTTHS ngày 21/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 01 xe đạp thể thao màu đen, khung có chữ CORTEZ màu trắng đã qua sử dụng, giá trị 3.500.000đ; 01 xe đạp thể thao, nhãn hiệu MINGU, màu trắng đen đã qua sử dụng, giá trị 1.500.000đ. Tổng giá trị tài sản là 5.000.000đ.

Về TNDS: Ngày 21/12/2023, bà V và ông U nhận lại xe. Ông S đã trả lại cho ông T 1.400.000đ và không yêu cầu bị cáo phải trả lại 800.000đ, cho bị cáo số tiền này. Bà Đoàn Thị N (mẹ bị cáo) đã hoàn trả ông L 1.100.000đ và cho bị cáo số tiền này, không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 06/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 22/12/2023. Về án phí: áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi lấy 02 xe mô tô của bà V và ông U ở khu Thống nhất; khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không đối đáp tranh luận.

Bà N xác nhận số tiền 1.100.000đ là tiền riêng của bà, bà cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo hoàn trả.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Tố tụng**: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tư cách tham gia tố tụng: Do ông S, bà N đều cho bị cáo tiền, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, HĐXX xác định ông S, bà N là người làm chứng.

[2] **Lời khai của bị cáo tại phiên tòa** phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai những người bị hại, người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp Kết luận định giá tài sản số 50/KL- HĐĐG- TTHS ngày 21/12/2023 và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/12/2023, tại nhà chị Vương Thị V ở khu Thống Nhất, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, Nguyễn Văn H mở cổng đi vào trong sân chiếm đoạt chiếc xe đạp thể thao màu đen, khung có chữ CORTEZ trị giá 3.500.000đ của chị V. Khoảng 06 giờ ngày 20/12/2023, tại

quán cafe Phô của anh Nguyễn Văn U ở khu Thống Nhất, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, lợi dụng không có người trong quán, Nguyễn Văn H đẩy cửa kính vào trong quán chiếm đoạt chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu MINGU màu trắng đen trị giá 1.500.000đ của anh U. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.000.000đ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý vào sân, vào quán để chiếm đoạt 02 chiếc xe đạp. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của bà Phương và ông Ưu, gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự xác định là người có nhân thân tốt. Mặc dù bị cáo thực hiện 02 hành vi nhưng chỉ có 01 hành vi ngày 14/12/2023 đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo đã nhờ gia đình khắc phục hậu quả hoàn trả tiền cho ông Tư (là người có quyền lợi liên quan); các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Trách nhiệm dân sự: bà V và ông U đã nhận lại xe, không còn yêu cầu bồi thường. Ông L đã nhận lại 1.100.000đ; ông S và bà N không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại tiền; HĐXX không phải giải quyết.

[7] Về vật chứng: 02 chiếc xe đạp thể thao đã thu lại và trả cho hai người bị hại từ giai đoạn điều tra, HĐXX không phải giải quyết.

[8] Các vấn đề khác: ông S và ông L mua xe đạp trộm cắp của bị cáo nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[9] Án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (bị hại xin giảm nhẹ) Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 22/12/2023.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;.
- Công an huyện Cẩm Giàng (Cơ quan CSĐT; Cơ quan THAHS; Bộ phận hồ sơ).
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**